

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH



TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM – CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

((Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100104595 do Sở kế hoạch đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07 tháng 07 năm 2010, thay đổi lần 3 ngày 04 tháng 04 năm 2014))

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày . . . tháng . . . năm . . .)

TỔ CHỨC TƯ VẤN PHÁT HÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA



Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

✚ TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM

Trụ sở chính : Toà nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Website : www.vinalines.com.vn

✚ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM

Trụ sở chính : 88 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Website : www.mbs.com.vn

✚ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Trụ sở chính : 30 Nguyễn Du, P. Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Website : www.irs.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: **Lê Anh Sơn**

Số điện thoại: **04.35770825**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**



**TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM – CÔNG TY TRÁCH
NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100104595 do Sở kế hoạch đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp
lần đầu ngày 07 tháng 07 năm 2010, thay đổi lần 3 ngày 04 tháng 04 năm 2014)*

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
HÀNG HẢI VIỆT NAM RA CÔNG CHÚNG**

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam
- Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phần
- Giá khởi điểm : 15.650 đồng/ cổ phần
- Tổng số lượng chào bán : 20.134.896 cổ phần
- Tổng giá trị chào bán : 201.348.960.000 đồng
(theo mệnh giá)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KPMG

Địa chỉ : Tầng 46, tòa nhà Keangnam, Landmark Tower, 72 tầng, E6, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại : +(84-4) 3 5770781

Fax: +(84-4) 3 5770787

Website : www.kpmg.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ : 30 Nguyễn Du, Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại : (04) 3.944.6666

Fax : (04) 3.944.8071

Website : www.irs.com.vn



MỤC LỤC

I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG TỚI GIÁ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN	4
1.	Rủi ro tín dụng	4
2.	Rủi ro thị trường.....	4
3.	Rủi ro về thanh khoản	5
4.	Rủi ro hoạt động.....	5
5.	Rủi ro về pháp luật	6
6.	Rủi ro đặc thù ngành	6
7.	Rủi ro khác	7
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	7
1.	Tổ chức thực hiện chào bán.....	7
2.	Tổ chức tư vấn	7
III.	CÁC KHÁI NIỆM.....	8
IV.	GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU	8
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2.	Mối quan hệ với ngân hàng có cổ phiếu được chào bán	9
3.	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu	9
4.	Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu	10
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN	10
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	10
2.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Ngân Hàng.....	11
3.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	15
5.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	16
6.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	17
7.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán:	17
8.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Ngân hàng mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán.....	17
VI.	CỔ PHIẾU CHÀO BÁN.....	17
VII.	MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	21
VIII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN	21
1.	Công ty chào bán cổ phiếu	21
2.	Công ty có cổ phiếu được chào bán	21
3.	Công ty tư vấn	21
4.	Tổ chức thực hiện đấu giá bán cổ phần	21
5.	Công ty kiểm toán	21
IX.	BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	21



NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG TỚI GIÁ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

Nhằm mục đích đảm bảo tính minh bạch, công khai, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nhà đầu tư, chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư tham khảo trước phần này để có những đánh giá và quyết định phù hợp trong việc tham gia đầu tư của mình đối với cổ phiếu của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam tại Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam.

1. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng phát sinh trong trường hợp ngân hàng không thu được đầy đủ cả gốc và lãi của khoản vay. Nói cách khác, “rủi ro tín dụng là khả năng xảy ra do khách hàng không thực hiện trả nợ theo các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng”.

Rủi ro tín dụng là loại rủi ro lớn nhất và thường xuyên xảy ra trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng. Rủi ro tín dụng xảy ra khi bên đi vay, trong một giao dịch nào đó, không thực hiện được việc thanh toán tiền vay theo thời hạn và điều kiện trong hợp đồng làm cho người cho vay phải gánh chịu tổn thất tài chính.

Nhằm hạn chế rủi ro về tín dụng, hiện nay, Maritime Bank hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý rủi ro tín dụng, thành lập các đơn vị quản lý rủi ro tín dụng cho từng phân khúc khách hàng chuyên biệt: Doanh nghiệp, Doanh nghiệp lớn và Định chế tài chính, Cá nhân, Ngân hàng Đại chúng. Đồng thời, Ngân hàng cũng hoàn thiện và tiếp tục triển khai các nguyên tắc khung về Quản lý rủi ro tín dụng, Bộ chỉ tiêu quản lý rủi ro tín dụng, áp dụng các chính sách tín dụng khác nhau theo từng đối tượng khách hàng, hướng tới mục tiêu cân bằng lợi nhuận và rủi ro.

Nhằm nâng cao chất lượng đo lường, cảnh báo và quản lý rủi ro tín dụng, các mô hình rủi ro tín dụng tại Maritime Bank được rà soát, nâng cấp, xây dựng mới, sử dụng cho tất cả các đối tượng khách hàng. Trong năm 2013, Maritime Bank đã xây dựng thành công Công cụ xếp hạng khách hàng tiểu thương, Công cụ sàng lọc và xếp hạng khách hàng doanh nghiệp (CSC) và Công cụ cảnh báo sớm nợ rủi ro đối với khách hàng doanh nghiệp (EW). Maritime Bank đã và đang từng bước rà soát các mô hình xếp hạng tín dụng nội bộ, chuẩn bị cơ sở dữ liệu đảm bảo tuân thủ Thông tư 02 của Ngân hàng Nhà nước, tiến tới tuân thủ thông lệ quản trị rủi ro quốc tế Basel II.

Bên cạnh đó, Maritime Bank tiến hành giám sát rủi ro tín dụng theo các thông lệ tốt nhất. Kết quả giám sát được báo cáo thường xuyên đối với Ngân hàng Nhà nước và nội bộ Maritime Bank, tạo kênh thông tin và quản trị thông tin tín dụng, là cơ sở cho các hoạt động xử lý nợ xấu, phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro.

2. Rủi ro thị trường

Hoạt động quản lý rủi ro thị trường được đảm bảo chu trình quản lý rủi ro cơ bản từ nhận diện, đo lường, xử lý và giảm thiểu rủi ro, giám sát và báo cáo rủi ro.



Trong năm 2013, công tác quản lý rủi ro thị trường tiếp tục có nhiều bước phát triển khi Maritime Bank triển khai kênh báo cáo hàng ngày đến từng bộ phận kinh doanh (báo cáo Desk - ngoại tệ, trái phiếu, phái sinh, vàng). Với kênh báo cáo này, hệ thống báo cáo rủi ro thị trường cung cấp đầy đủ thông tin về trạng thái rủi ro và tình hình tuân thủ hạn mức cho cấp giao dịch viên, các quản lý cấp trung đến cấp quản lý cao nhất của Ngân hàng (lãnh đạo Khối Quản lý Rủi ro, Ngân hàng Định chế Tài chính, ALCO, HĐQT).

Bên cạnh đó, hệ thống hạn mức quản lý rủi ro thị trường tiếp tục được ALCO rà soát song song với việc triển khai hệ thống kiểm tra giá giao dịch so với giá thị trường đã giúp cho công tác quản lý rủi ro phù hợp với thực tế kinh doanh. Công tác đo lường rủi ro thị trường đã đạt được những tiến bộ vượt bậc khi triển khai chính thức báo cáo đánh giá lãi lỗ kinh doanh ngoại tệ theo đúng tiêu chuẩn quốc tế (bao gồm yếu tố tỷ giá, lãi suất và yếu tố dòng tiền).

3. Rủi ro về thanh khoản

Tính thanh khoản của ngân hàng thương mại được xem như khả năng tức thời (the short-run ability) để đáp ứng nhu cầu rút tiền gửi và giải ngân các khoản tín dụng đã cam kết. Như vậy, rủi ro thanh khoản là loại rủi ro khi ngân hàng không có khả năng cung ứng đầy đủ lượng tiền mặt cho nhu cầu thanh khoản tức thời; hoặc cung ứng đủ nhưng với chi phí cao. Nói cách khác, đây là loại rủi ro xuất hiện trong trường hợp ngân hàng thiếu khả năng chi trả do không chuyển đổi kịp các loại tài sản ra tiền mặt hoặc không thể vay mượn để đáp ứng yêu cầu của các hợp đồng thanh toán.

Năm 2013, công tác quản lý rủi ro thanh khoản được cải thiện và nâng cao, thanh khoản của Maritime Bank luôn đảm bảo tốt. Ngân hàng tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản chính sách, đặc biệt, trong năm đã ban hành quy định về thực hiện kiểm tra khả năng chịu đựng rủi ro thanh khoản (stress test) và kế hoạch dự phòng thanh khoản. Các mô hình hành vi (đối với tiền gửi và cho vay) được rà soát và sửa đổi đồng thời phát triển tự động hóa các công cụ giúp công tác đo lường rủi ro thanh khoản chính xác và hiệu quả hơn. Trong năm, ALCO chú trọng thực hiện tái cấu trúc nguồn huy động, thiết lập mới các hạn mức quản lý rủi ro thanh khoản (khe hở thanh khoản 1 tháng, đầu tư trái phiếu Chính phủ tối thiểu, tập trung tiền gửi theo kỳ hạn...) nhằm nâng cao quản lý rủi ro thanh khoản trong cả ngắn hạn và dài hạn.

4. Rủi ro hoạt động

Rủi ro hoạt động (Operational Risk – có thể được dịch là Rủi ro hoạt động hoặc Rủi ro tác nghiệp hoặc Rủi ro vận hành) tại các tổ chức tín dụng là rủi ro gây ra nguy cơ tổn thất do các quy trình nội bộ không đầy đủ hoặc bị lỗi, do con người, do các hệ thống hoặc do các sự kiện bên ngoài.

Nhằm hạn chế rủi ro này trong hệ thống của Ngân hàng, năm 2013 đã thực hiện nghiên cứu và triển khai những biện pháp, đánh dấu những bước tiến về chiều sâu của hoạt động quản lý rủi ro hoạt động tại Maritime Bank. Tiếp nối thành công của năm trước, Hội đồng Quản lý Rủi ro hoạt động tiếp tục hoạt động đều đặn và hiệu quả, triển khai nhiều



hành động quan trọng giúp giảm thiểu rủi ro cho Ngân hàng. Dự án Quản lý Hoạt động kinh doanh liên tục (BCM) đã chuyển sang đầu tư và triển khai giai đoạn 2, đánh giá rủi ro tổng thể về rủi ro thẻ và ngân hàng điện tử lần đầu tiên được thực hiện, tạo cơ sở tiền đề cho việc nhận diện cho bộ phận kinh doanh xác định khẩu vị rủi ro. Hệ thống phần mềm Quản lý Rủi ro hoạt động được nâng cấp với nhiều tính năng mới và có khả năng tương tác giữa các đơn vị kiểm soát như Kế toán, Tác nghiệp Tín dụng, Kiểm toán, Vận hành... để quản trị toàn hệ thống. Các công việc về thu thập tổn thất, tự đánh giá rủi ro, theo dõi chỉ số rủi ro chính được đầu tư và phát triển về chiều sâu. Văn hóa quản lý rủi ro hoạt động tiếp tục được lan tỏa và nhận thức về rủi ro hoạt động được nâng cao trên phạm vi toàn Maritime Bank. Công tác phòng, chống rửa tiền (AML) tiếp tục được thực hiện tuân thủ quy định, đã phát hiện, báo cáo 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm, ngăn chặn được thiệt hại 40.978,19 đô la Mỹ cho khách hàng, nâng cao uy tín của Maritime Bank. Trong năm 2014, phần mềm AML sẽ được cơ bản triển khai, đáp ứng tốt hơn yêu cầu về công tác phòng chống rửa tiền cho Ngân hàng.

5. Rủi ro về pháp luật

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức Ngân hàng thương mại cổ phần, hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam chịu ảnh hưởng của các văn bản Pháp luật về Luật Doanh nghiệp và các điều luật liên quan đến tín dụng, ngân hàng. Ngoài ra, Ngân hàng thuộc đối tượng công ty đại chúng nên các văn bản Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán cũng chi phối hoạt động quản trị của Ngân hàng. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra thì sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Ngân hàng.

6. Rủi ro đặc thù ngành

Là một doanh nghiệp chuyên về kinh doanh dịch tài chính, tín dụng nên những biến động về tình hình kinh tế thế giới nói chung cũng như thị trường Việt Nam nói riêng sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam. Sự dư thừa về năng lực cung ứng tiền tệ cùng với sự khó khăn trong việc tìm nhà đầu tư có tiềm năng cho vay và mức lãi suất duy trì ở mức thấp khiến cho tăng trưởng của hoạt động tín dụng vẫn gặp không ít khó khăn.

Mặc khác, trong nền kinh tế thị trường, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng liên quan đến rất nhiều các thành phần kinh tế từ cá nhân, hộ gia đình, các tổ chức kinh tế cho tới các tổ chức tín dụng khác. Vì vậy, kết quả kinh doanh của Ngân hàng phản ánh kết quả sản xuất kinh doanh của nền kinh tế và đương nhiên nó phụ thuộc rất lớn vào tình hình tổ chức sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và khách hàng. Hoạt động kinh doanh của Ngân hàng không thể có kết quả tốt khi hoạt động kinh doanh của nền kinh tế chưa tốt hay nói cách khác hoạt động kinh doanh của Ngân hàng sẽ có nhiều rủi ro khi hoạt động kinh tế có nhiều rủi ro. Rủi ro xảy ra dẫn tới tình trạng mất ổn định trên thị trường tiền tệ, gây khó khăn cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, làm ảnh hưởng tiêu cực đối với nền kinh tế và đời sống xã hội.



Việc ngân hàng nhà nước sát sao trong điều tiết tỷ giá hối đoái và lãi suất liên ngân hàng giúp cho các yếu tố trong lĩnh vực tín dụng được giữ ở mức tương đối ổn định. Tuy nhiên điều đó cũng tạo nên áp lực cho ngân hàng trong việc cạnh tranh với những ngân hàng khác. Trong khi việc lựa chọn nhà đầu tư có tiềm năng thật sự để hợp tác cấp tín dụng là việc không dễ dàng thì sự ra đời nhiều ngân hàng mới trong nước và nước ngoài làm cho sự cạnh tranh trong ngành ngân hàng ngày một cao hơn.

7. Rủi ro khác

Cũng như những doanh nghiệp khác, Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam cũng chịu rủi ro về thiên tai như mưa bão, lũ lụt, hỏa hoạn. Những nhân tố này có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động Ngân hàng.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức thực hiện chào bán

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM

Trụ sở chính : Toà nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84) 4 35770825 Fax: (84) 4 35770850

Người đại diện: **Ông Lê Anh Sơn**

Chức vụ: **Tổng giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu trong toàn bộ này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Trụ sở chính : 30 Nguyễn Du, P. Bùi Thị Xuân, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3.944 6666 Fax: (84-4) 3.944 8071

Người đại diện: **Bà Trần Thị Thu Hương**

Chức vụ: **Q.Tổng Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 13/2014/UQ-HĐQT ngày 01 tháng 8 năm 2014)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty cổ phần chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia tham gia lập trên cơ sở hợp đồng dịch vụ số 26/2013/TVĐG/IRS-VINALINES với Tổng công ty Hàng hải Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng công ty Hàng hải Việt Nam cung cấp.



III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Ngân hàng:** là Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam;
- **Tổng công ty Hàng hải Việt Nam:** là Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;
- **VINALINES:** là tên viết tắt của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;
- **Cổ phần:** là vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- **Cổ phiếu:** là chứng chỉ do Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng cổ phần Hàng hải Việt Nam;
- **Cổ đông:** là tổ chức, cá nhân sở hữu cổ phần của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam.
- **Cổ tức:** là Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam để trả cho các cổ đông;
- **IRS:** là tên viết tắt của Công ty cổ phần chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia;
- **HDQT:** là Hội đồng quản trị.

IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty trách nhiệm một thành viên được thành lập theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100104595 do Sở kế hoạch đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07 tháng 07 năm 2010, thay đổi lần 3 ngày 04 tháng 04 năm 2014.

Trụ sở chính : Tòa nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84) 4 35770825 Fax : (84) 4 35770850

Ngành nghề kinh doanh:

+ Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;

Kinh doanh vận tải đường biển

+ Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;

Kinh doanh vận tải đường thủy

+ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;

Kinh doanh vận tải đường bộ

+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;

Dịch vụ vận tải đa phương thức; dịch vụ Logistics



Đại lý môi giới cung ứng dịch vụ Hàng hải; cung ứng tàu biển; dịch vụ lai dắt tàu biển, tàu sông, đưa đón thuyền viên và các dịch vụ hỗ trợ hoạt động đường thủy.

+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;

Khai thác cảng biển, cảng sông

+ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;

Kinh doanh dịch vụ kho, bãi

+ Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác);

Sửa chữa phương tiện vận tải biển

+ Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;

Sửa chữa phương tiện vận tải đường bộ và phương tiện khác

+ Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu;

Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải, bốc xếp chuyên ngành

+ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;

Buôn bán phương tiện và thiết bị vận tải, bốc xếp chuyên ngành

+ Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;

Cho thuê phương tiện và thiết bị vận tải, bốc xếp chuyên ngành

+ Cung ứng và quản lý nguồn lao động;

Xuất khẩu lao động và cung ứng lao động hàng hải cho các tổ chức trong và ngoài nước (chỉ hoạt động khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép)

+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu;

Xuất khẩu phương tiện, thiết bị, nguyên, nhiên vật liệu chuyên ngành hàng hải; cung ứng vật tư, nhiên liệu, thực phẩm, nước ngọt

+ (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)

2. Mọi quan hệ với ngân hàng có cổ phiếu được chào bán

Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam là cổ đông nắm giữ 20.134.896 cổ phần chiếm 2,52% trong tổng số cổ phần của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam (800.000.000 cổ phần).

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu

- | | |
|---------------------|---|
| - Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam |
| - Số lượng chào bán | : 20.134.896 cổ phần |



- Tổng số lượng cổ phiếu : 800.000.000 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu : 2,52%

4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam
- Cổ đông chào bán : Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam
- Số lượng sở hữu : 20.134.896 cổ phần
- Số lượng chào bán : 20.134.896 cổ phần
- Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ cổ phiếu đang sở hữu : 100%

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC CHÀO BÁN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (Maritime Bank) chính thức thành lập theo giấy phép số 0001/NH-GP ngày 08/06/1991 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và được cấp Giấy CNĐKKD lần đầu số 055501 do Trọng tài Kinh tế TP.Hải Phòng cấp ngày 10/03/1992, đã chuyển thành Giấy CNĐKKD số 0200124891 (số cũ là 0103008429) do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/07/2005 với ngành nghề kinh doanh chính là:

- Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển; Hùn vốn;
- Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn; Chiết khấu giấy tờ có giá; Cung cấp dịch vụ thanh toán trong và ngoài nước...
- Tham gia đầu tư vào các tổ chức kinh tế; Tài trợ thương mại...

Maritime Bank chính thức khai trương và đi vào hoạt động tại Thành phố Cảng Hải Phòng, ngay sau khi Pháp lệnh về Ngân hàng Thương mại, Hợp tác xã Tín dụng và Công ty Tài chính có hiệu lực. Khi đó, những cuộc tranh luận về mô hình ngân hàng cổ phần còn chưa ngã ngũ và Maritime Bank đã trở thành một trong những ngân hàng thương mại cổ phần đầu tiên tại Việt Nam.

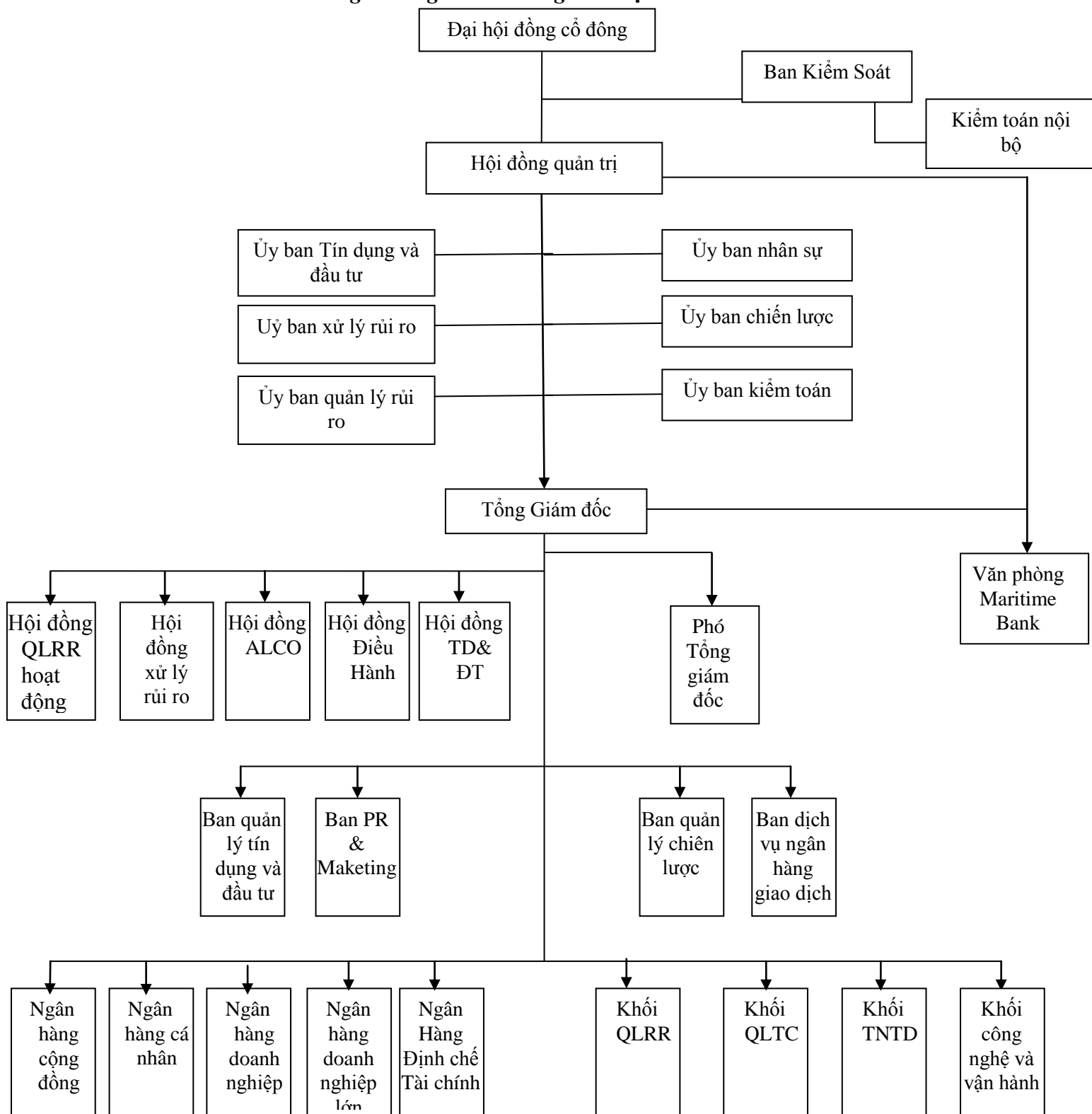
Đến nay, Maritime Bank đã trở thành một ngân hàng thương mại cổ phần phát triển mạnh, bền vững và tạo được niềm tin đối với khách hàng. Vốn điều lệ của Maritime Bank là 8.000 tỷ VNĐ và tổng tài sản đạt hơn 110.000 tỷ VNĐ. Mạng lưới hoạt động không ngừng



được mở rộng từ 16 điểm giao dịch năm 2005, hiện nay đã lên đến gần 230 điểm giao dịch trên toàn quốc.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Ngân Hàng

2.1 Sơ đồ tổ chức Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam





2.2 Diễn giải sơ đồ

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Ngân hàng, có thẩm quyền quyết định các vấn đề:

- Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Ngân hàng;
- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Bổ sung và sửa đổi điều lệ Ngân hàng;
- Thông qua định hướng phát triển của Ngân hàng;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- Tổ chức lại, giải thể Ngân hàng.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Ngân hàng trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Ngân hàng theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương của họ;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Ngân hàng;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc hay cán bộ quản lý; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Ngân hàng khác;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Ngân hàng.

Hiện tại, Hội đồng quản trị Ngân hàng gồm năm (05) thành viên sau:

1. Ông Trần Anh Tuấn : Chủ tịch HĐQT



2. Ông Francis Andrew Rozario : Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT
3. Ông Đào Trọng Khanh : Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
4. Ông Vũ Đức Nhuận : Thành viên HĐQT
5. Bà Vũ Thị Liên : Thành viên HĐQT

✚ Ban kiểm soát

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Ngân hàng. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát có quyền và nhiệm vụ sau:

- Có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Ngân hàng;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Ngân hàng.

Hiện tại, Ban kiểm soát Ngân hàng gồm ba (03) thành viên sau:

1. Bà Phạm Thị Thành : Trưởng ban
2. Bà Chu Thị Đàm : Thành viên
3. Bà Lê Thanh Hà : Thành viên

✚ Ban Điều hành

Ban điều hành gồm có Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc và các Giám đốc các bộ phận, khối trong Ngân hàng. Điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động hàng ngày khác của Ngân hàng. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên về việc thực hiện các quyền & nhiệm vụ được giao.

Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị. Thực hiện kế hoạch kinh doanh & phương án đầu tư của Ngân hàng.

Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Ngân hàng như bổ



nhiệm, miễn nhiệm, đề xuất cách chức các chức danh quản lý trong Ngân hàng, trừ các chức danh do Hội đồng Quản trị, Hội đồng thành viên bổ nhiệm.

Ban Tổng Giám đốc bao gồm các thành viên thành viên sau:

1. Ông Atul Malik : Tổng Giám đốc kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng Cá nhân
2. Ông Trần Xuân Quảng : Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng Giám đốc ngân hàng doanh nghiệp
3. Nguyễn Phi Hùng : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc khối công nghệ và vận hành
4. Ông Nguyễn Hoàng An : Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng giám đốc Ngân hàng danh nghiệp lớn
5. Ông Lê Quang Vu : Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng Cộng đồng
6. Nguyễn Hương Loan : Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng Định chế tài chính
7. Bùi Quyết Thắng : Giám đốc Khối tác nghiệp tín dụng
8. Nguyễn Thu Hằng : Phó Giám đốc Phụ trách Khối Quản lý tài chính
9. Tạ Ngọc Đa : Giám đốc khối Quản lý rủi ro

2.3 Cơ cấu cổ đông

- **Cơ cấu cổ đông tính tới thời điểm 31/12/2013**

Danh mục	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông là cá nhân	3.826	203.947.864	25,492
Trong nước	3.826	203.947.864	25,492
Nước ngoài	0	0	0
2 Cổ đông là tổ chức	62	596.052.136	74,508
Trong nước	62	596.052.136	74,508
Nước ngoài	0	0	0
Tổng Cộng	3.888	800.000.000	100,000

(Nguồn: Báo cáo thường niên năm 2013 của Ngân hàng)



3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% Tăng giảm năm 2013 so với năm 2012
Tổng tài sản	109.923.376	107.114.822	-3
Vốn chủ sở hữu	9.090.031	9.412.546	4
Doanh thu thuần	13.768.397	11.529.228	-16
Thuế và các khoản phải nộp	28.978	71.364	146
Lợi nhuận trước thuế	255.392	401.236	57
Lợi nhuận sau thuế	226.414	329.872	46
Thu nhập bình quân đầu người	11,5	11	-4,35
Tỷ lệ cổ tức	7%	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng các năm 2012, 2013)

✚ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1. Vốn tự có			
– Vốn điều lệ (triệu đồng)	8.000.000	8.000.000	
– Tỷ lệ an toàn vốn	11,31%	10,56%	
2. Chất lượng tài sản			
– Tỷ lệ nợ xấu	2,65%	2,71%	
– (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản	36,41%	43,87%	
– Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng	0,82	0,82	
3. Kết quả hoạt động kinh doanh			
– Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	2,75%	4,34%	
– Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập	1,25%	1,42%	
– Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	15,53%	7,06%	



4. Khả năng thanh khoản			
- Khả năng thanh toán ngay	0,37	0,24	Giới hạn $\geq 0,15$
- Tỷ lệ sử dụng nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	24,87	17,36	Giới hạn $\leq 30\%$

(Nguồn: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam)

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2014

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2013
Tổng tài sản	111.920	4,5%
Doanh thu thuần	2.680	10,93
Lợi nhuận trước thuế	265	-34,04%
Lợi nhuận sau thuế	198	-38,83
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	7,41%	-45,76
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (*)	2,08%	-40,59%
Cổ tức	0%	-

Chú ý:

- (*) Chỉ tiêu tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu tính dựa trên vốn chủ sở hữu năm 2013.

Kế hoạch về lợi nhuận năm 2014 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 ngày 19/4/2014 thông qua. Trong đó kế hoạch về doanh thu vẫn tăng trưởng ở mức ổn định (tăng 10,93%), tương ứng 2.680 tỷ đồng. Tuy nhiên, kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2014 giảm 34,04% so với kết quả năm 2013 là do bắt đầu từ năm 2014 MSB áp dụng theo Thông tư số 02/2013/TT-NHNN ngày 21/01/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Việc áp dụng Thông tư này làm



cho việc trích lập dự phòng thất chặt hơn rất nhiều, dẫn đến lợi nhuận bị giảm sút. (Năm 2013 MSB áp dụng QĐ493/2005/QĐ-NHNN của NHNNVN ngày 22/04/2005 và QĐ số 18/2007/QĐ-NHNN của NHNNVN ngày 25/04/2007)

6. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của nhà tư vấn, Công ty cổ phần chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia đã tiến hành thu thập thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam cũng như lĩnh vực kinh doanh mà Ngân hàng đang hoạt động. Chúng tôi cho rằng nếu không có những diễn biến bất thường xảy ra gây ảnh hưởng đến hoạt động của Ngân hàng thì kế hoạch lợi nhuận và cổ tức mà Ngân hàng đưa ra trong năm 2014 phản ánh đúng hoạt động của Ngân hàng.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ của một tổ chức tư vấn, dựa trên những thông tin thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính chất tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình đưa ra quyết định đầu tư.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán: Không có

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Ngân hàng mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán
Không có

VI. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

- 1. Loại cổ phiếu** : Cổ phiếu phổ thông
- 2. Mệnh giá** : 10.000 đồng
- 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán** : 20.134.896 cổ phần
- 4. Giá chào bán dự kiến** : 15.650 đồng/ cổ phần
- 5. Phương pháp tính giá:**

Căn cứ Quyết định số 353/NQ-HHVN ngày 01/7/2014 của Tổng giám đốc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc bán đấu giá cổ phần thuộc sở hữu của của Tổng công ty tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam.

6. Phương thức phân phối

Phân phối qua hình thức đấu giá tại:

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Trụ sở chính : Số 2 Phan Chu Trinh, Q.Hoàn Kiếm, TP, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 39412626 Fax : (84.4) 39347818



7. Thời gian phân phối cổ phiếu

Kể từ ngày giấy chứng nhận chào chứng khoán ra công chúng có hiệu lực Tổng công ty Hàng hải Việt Nam nhận sẽ tổ chức chào bán ra công chúng trong thời hạn không quá 90 ngày.

❖ **Đăng ký mua cổ phiếu**

Việc đăng ký mua cổ phiếu sẽ thực hiện theo như Quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành (Đảm bảo theo quy định của pháp luật tối thiểu 20 ngày làm việc).

Tổ chức thực hiện chào bán cổ phiếu (Tổng công ty Hàng hải Việt Nam) sẽ thực hiện việc công bố việc chào bán trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định hiện hành của pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán, sau đó tiến hành cho các nhà đầu tư đăng ký thực hiện.

❖ **Đăng ký mua cổ phiếu của các nhà đầu tư tham gia đấu giá**

- Số lượng đăng ký

- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần, đăng ký theo bội số của 100 cổ phần, trừ trường hợp đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán;
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư được đăng ký mua tối đa: 20.134.896 cổ phần.

- Đối tượng tham gia đấu giá

Đối tượng tham gia đấu giá là tất cả các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (gọi tắt là nhà đầu tư) có đủ điều kiện tham dự theo quy định.

- Điều kiện tham dự đấu giá

Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- + Có đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp đúng thời hạn quy định;
- + Nộp đủ tiền đặt cọc theo quy định;
- + Có các giấy tờ liên quan hợp lệ.

Đối với cá nhân trong nước:

- + Có chứng minh nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ;
- + Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác tham dự cuộc đấu giá thì phải có văn bản ủy quyền hợp lệ;
- + Kê khai địa chỉ cụ thể, rõ ràng.

Đối với tổ chức trong nước:

- + Người đại diện hợp pháp cho tổ chức tham dự đấu giá phải có các giấy tờ như Quy định. Trường hợp người đứng đầu đơn vị trực tiếp đăng ký thì phải xuất trình quyết định bổ nhiệm (thay cho Giấy ủy quyền).
- + Bản sao hợp lệ văn bản chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức đó (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, quyết định thành lập...)



Đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài:

- + Nhà đầu tư nước ngoài gồm: Người không cư trú là tổ chức kinh tế tài chính nước ngoài thành lập theo pháp luật nước ngoài; Người không cư trú là người nước ngoài không thường trú ở Việt Nam; Người Việt Nam ở nước ngoài; Người cư trú là người nước ngoài thường trú ở Việt Nam.
- + Nhà đầu tư nước ngoài cần có: Bản sao Hộ chiếu/CMTND; Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu có); Mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

❖ **Thời gian và địa điểm đăng ký và nộp tiền cọc**

Thời gian làm thủ tục đăng ký: theo Quy chế bán đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

Lịch trình thực hiện cụ thể và những điều chỉnh về thời gian (nếu có) liên quan đến đợt chào bán sẽ được thông báo đến các nhà đầu tư trước ngày thực hiện bán đấu giá.

❖ **Nguyên tắc xác định giá bán**

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc quy định tại Thông tư 196/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính như sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm. Giá bán là giá đấu thành công của từng nhà đầu tư, theo đó các nhà đầu tư trúng ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.
- Tại mức giá trúng thầu thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{nà đầu tư} \\ \text{được mua} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số cổ phần còn} \\ \text{lại chào bán} \end{array} \times \frac{\begin{array}{l} \text{Số cổ phần từng nhà đầu tư} \\ \text{đăng ký mua giá bằng nhau} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng số cổ phần các nhà} \\ \text{đầu tư đăng ký mua giá} \\ \text{bằng nhau} \end{array}}$$

- Kết quả tính toán số cổ phần nhà đầu tư được mua theo công thức trên nếu phần lẻ nhỏ hơn một (01) cổ phần thì làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đặt mua lớn nhất tại mức giá đó.
- Trường hợp có nhiều hơn một nhà đầu tư đặt mua với cùng mức giá, cùng khối lượng, Hệ thống đấu giá sẽ chọn ngẫu nhiên một nhà đầu tư trong những nhà đầu tư có cùng mức giá, cùng khối lượng để phân bổ số cổ phần lẻ.
- Kết quả đấu giá được ghi vào biên bản và có chữ ký của đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá và đại diện Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.



❖ **Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá**

Nhà đầu tư tự điền Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ phải đáp ứng các điều kiện sau:

- + Phiếu do Tổ chức bán đấu giá cấp;
- + Có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
- + Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
- + Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm;
- + Tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký;
- + Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định tại nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký theo Quy chế bán đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

❖ **Thời gian hoàn trả tiền cọc**

Thời gian làm thủ tục đăng ký: theo Quy chế bán đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

Lịch trình thực hiện cụ thể và những điều chỉnh về thời gian (nếu có) liên quan đến đợt chào bán sẽ được thông báo đến các nhà đầu tư trước ngày thực hiện bán đấu giá.

❖ **Cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần**

Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, tổ chức chào bán – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam phối hợp với Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam hoàn tất thủ tục cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

❖ **Xử lý trường hợp cổ phiếu không bán hết**

Sau khi kết thúc đợt chào bán, nếu số lượng cổ phần chào bán còn dư chưa phân phối hết, Công ty sẽ tiến hành thông báo về Tổng công ty Hàng hải Việt Nam để xử lý.

❖ **Các quy định khác**

Các quy định khác được chi tiết và cụ thể tại Quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

Việc đăng ký mua cổ phiếu sẽ thực hiện theo như Quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.

8. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Không giới hạn trong phạm vi số cổ phần được chào bán.

9. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Không có.

10. Các loại thuế có liên quan

Thuế thu nhập doanh nghiệp được quy định tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.



11. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

- **Chủ tài khoản:** Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
- **Số tài khoản:** 110.01.01.010593.4 tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam

VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. Công ty chào bán cổ phiếu

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM

Trụ sở chính : Toà nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84) 4 35770825 Fax: (84) 4 35770850

2. Công ty có cổ phiếu được chào bán

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM

Trụ sở chính : Số 88 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 043.7718989 Fax: 043.7718899

3. Công ty tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Trụ sở chính : 30 Nguyễn Du, P, Bùi Thị Xuân, Q,Hai Bà Trưng, TP, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3 944 6666 Fax : (84-4) 3 944 8071

4. Tổ chức thực hiện đấu giá bán cổ phần

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Trụ sở chính : Số 2 Phan Chu Trinh, Q, Hoàn Kiếm, TP, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 39412626 Fax : (84.4) 39347818

5. Công ty kiểm toán

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KPMG

Địa chỉ : Tầng 46, tòa nhà Keangnam, Landmark Tower, 72 tầng, E6, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại : +(84-4) 3 5770781 Fax: +(84-4) 3 5770787

IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY



1. Trách nhiệm của Ngân Hàng TMCP Hàng hải Việt Nam

- a. Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam xác nhận tính đến thời điểm tháng 09 năm 2013, Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam là cổ đông nắm giữ 20.134.896 cổ phần chiếm 2,52% trong tổng số cổ phần của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam (800.000.000 cổ phần).
- b. Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam xác nhận các thông tin nêu tại **Điểm 1 - Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**, **Điểm 2 - Cơ cấu bộ máy quản lý của Ngân hàng**, **Điểm 3 - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và dự kế đến quý gần nhất**, **Điểm 4 - Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo** (Chỉ tiêu kế hoạch năm 2014), **Điểm 6 – Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán**, **Điểm 7 – Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán thuộc Mục V - TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN** của Bản cáo bạch này là chính xác.
- c. Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam chỉ chịu trách nhiệm đối với xác nhận tại điểm 1 và điểm 2 của mục IX này. Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ nội dung nào khác của Bản cáo bạch này. Hơn nữa, các xác nhận tại điểm a và điểm b của Mục IX này là không bao hàm, ngụ ý, hay suy đoán thêm bất kỳ nội dung nào khác./

Bản cáo bạch này được Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam cung cấp.

Báo cáo tài chính của Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam năm 2012, năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG và Công ty kiểm toán Ernst & Young

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản cáo bạch và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam được miễn trách nhiệm trong trường hợp Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực./



CHỮ KÝ ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM-
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

LÊ ANH SƠN

Hà Nội, ngày tháng năm 2014
CHỮ KÝ ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

TRẦN THỊ THU HƯƠNG